TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2019/DS-ST
Ngày: 28-11-2019
"V/v tranh chấp tiền hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Liêm.

Ông Lê Quốc Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thùy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 145/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2019 về việc: "Tranh chấp tiền hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2019/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Kiều O, sinh năm 1968. (có mặt)

Cư trú tại: Khóm 1, thị t, huyện N, tỉnh C ..

2. Bị đơn: Vợ chồng ông Nguyễn Thanh C, sinh năm 1976 và bà Trần Kim N, sinh năm 1980 (xin vắng mặt).

Cùng cư trú tại: Khóm 3, thị t, huyện N, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn bà Nguyễn Kiều O trình bày:*

Vào năm 2016 bà O bắt đầu làm chủ hụi, đến 15/6/2017 âm lịch thì bà O mở dây hụi 5.000.000 đồng, tháng khui 02 lần vào ngày 15 và 30 âm lịch hàng tháng, dây hụi có 26 chưng, vợ chồng ông C và bà N vô 01 chưng và đã bỏ hụi để hốt ở kỳ thứ 4 vào ngày 30/7/2017 âm lịch, bỏ hụi với số tiền là 1.200.000 đồng, bà O đã giao số tiền hụi mà vợ chồng bà N đã hốt được với số tiền là 113.000.000 đồng. Dây hụi mãn vào ngày 30/8/2018 âm lịch. Vợ chồng N đóng hụi chết đến kỳ thứ 19 vào ngày 15/5/2018 âm lịch thì ngưng không đóng, số tiền hụi chết còn nợ lại là 07 kỳ x 5.000.000 đồng x 01 chưng = 35.000.000 đồng.

Vợ chồng N và C đã bỏ địa phương vào tháng 07/2018 âm lịch đến nay.

Nay bà O yêu cầu vợ chồng bà N và ông C trả số tiền hụi chết còn nợ là 35.000.000 đồng, ngoài ra bà O không có yêu cầu khác.

* Tại đơn đề nghị vắng mặt ngày 17/10/2019, bị đơn bà Trần Kim N trình bày: Đối với yêu cầu thanh toán nợ của bà Nguyễn Kiều O thì bà N xác định hiện nay không còn nợ bà O, bà N đề nghị giải quyết vắng mặt.

* Tại đơn đề nghị vắng mặt ngày 17/10/2019, bị đơn ông Nguyễn Thanh C trình bày: Ông C không nợ ai, không có trách nhiệm với nợ của ai.

** Tại phiên tòa:*

- Bà Nguyễn Kiều O yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông Nguyễn Thanh C và bà Trần Kim N thanh toán số tiền hụi chết còn nợ là 35.000.000 đồng.

- Vợ chồng ông Nguyễn Thanh C và bà Trần Kim N đề nghị vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Kiều O, buộc vợ chồng ông Nguyễn Thanh C và bà Trần Kim N thanh toán số tiền hụi chết còn nợ là 35.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vợ chồng ông Nguyễn Thanh C và bà Trần Kim N có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với vợ chồng ông Nguyễn Thanh C và bà Trần Kim N.

[2] Về nội dung vụ án:

* Xét yêu cầu của bà Nguyễn Kiều O: Vào năm 2018 bà O làm chủ hụi, vợ chồng ông C và bà N có vô 01 chưng hụi, đã hốt hụi, Nng đóng hụi chết lại không đầy đủ, còn nợ lại hụi chết với số tiền là 35.000.000 đồng tương đương 07 kỳ hụi chết.

Vợ chồng ông Nguyễn Thanh C và bà Trần Kim N không thừa nhận còn nợ theo yêu cầu khởi kiện bà O.

Hội đồng xét xử nhận định: Đối với việc tham gia vô hụi, hốt hụi của bà Trần Kim N do bà Nguyễn Kiều O làm chủ hụi là thực tế xảy ra, do các hụi viên cùng tham gia vô chung với dây hụi này đều xác nhận là bà N có vô và đã hốt hụi (thể hiện tại các bút lục số 41, 42, 43, 44, 45); sau khi hốt hụi thì bà N không thực hiện việc đóng hụi lại, cụ thể là vợ chồng ông C và bà N đã bỏ địa phương đi vào khoảng tháng 07/2018 âm lịch, thể hiện tại biên bản xác minh đối với Ban nhân dân khóm 3 và Công an phụ trách khóm 3 (thể hiện tại bút lục số 46, 47), nên vợ chồng ông C và bà N không đóng hụi chết lại là có thực.

Đối với yêu cầu ông Nguyễn Thanh C là chồng của bà Trần Kim N cùng có trách nhiệm thanh toán số nợ nêu trên cho bà O, yêu cầu này của bà O là phù hợp nên được chấp nhận, bởi lẽ: Tại thời điểm vô hụi thì quan hệ hôn nhân giữa ông C và bà N vẫn tồn tại, bà N và ông C không có làm ăn riêng, tất cả chỉ vì mục đích phục vụ sinh hoạt chung trong gia đình, nên ông C phải có nghĩa vụ cùng với bà N thanh toán nợ nêu trên.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Kiều O, buộc vợ chồng ông Nguyễn Thanh C và bà Trần

Kim N phải có trách nhiệm thanh toán cho bà O số tiền hụi chết còn nợ là 35.000.000 đồng.

Trường hợp vợ chồng ông C và bà N chậm thanh toán số tiền nêu trên, thì còn phải chịu tiền lãi theo quy định của pháp luật.

[2.4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc vợ chồng ông Nguyễn Thanh C và bà Trần Kim N phải chịu án phí với số tiền = 35.000.000 đồng x 5% = 1.750.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển.

- Phần bà O nộp tạm ứng án phí với số tiền là 875.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0005853 ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, nay bà O được nhận lại toàn bộ.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Điều 471 của Bộ luật Dân sự.

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Kiều O đối với vợ chồng ông Nguyễn Thanh C và bà Trần Kim N về việc thanh toán tiền hụi chết còn nợ.

Buộc vợ chồng ông Nguyễn Thanh C và bà Trần Kim N phải có trách nhiệm thanh toán cho bà Nguyễn Kiều O số tiền chịu chết còn nợ là 35.000.000 đồng.

Ngoài ra, kể từ ngày bà O có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp vợ chồng ông C và bà N chậm thanh toán số tiền nêu trên, thì hàng tháng vợ chồng ông C và bà N còn phải chịu thêm khoản tiền lãi với mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Tố tụng Dân sự tương ứng với thời gian chậm thanh toán tại thời điểm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc vợ chồng ông C và bà N phải chịu án phí với số tiền là 1.750.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển.

- Phần bà O nộp tạm ứng án phí với số tiền là 875.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0005853 ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, nay bà O được nhận lại toàn bộ.

"Trường hợp, Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự".

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Trần Hoàng Tuấn

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.